

Số: **877** /BC-VNBC

Hạ Long, ngày **29** tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các Quý vị Cổ đông của Công ty.

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
- Địa chỉ trụ sở chính : 799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
- Điện thoại : 0203.3825.220; Fax: 0203.3625270;
- Email : Giaodich@nuibeo.com
- Vốn điều lệ : 369.991.240.000 đ; Bằng chữ: (Ba trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán : NBC
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

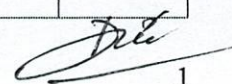
I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	3555/NQ-VNBC	21/5/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Tỷ lệ tham gia dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông: Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT (Ủy viên không điều hành)	03/4/2017		100%	



STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Tỷ lệ tham gia dự họp	Lý do không dự họp
2	Ông: Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	28/4/2016		100%	
3	Ông: Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT (Không điều hành)	28/4/2016		100%	
4	Ông: Trần Quốc Tuấn	Ủy viên HĐQT	25/12/2017		100%	
5	Bà: Trương Thúy Mai	Ủy viên HĐQT	25/12/2017		100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty:

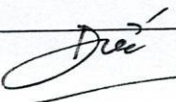
- Giám đốc Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty khi thực hiện nhiệm vụ của mình: Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ các điều khoản hợp đồng giao nhận thầu khai thác, sàng tuyển than với TKV, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh.

- Các quyết định do Giám đốc ký ban hành đều hợp pháp, thực hiện đúng phân cấp theo Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không.

4. Các nghị quyết của HĐQT ban hành:

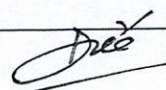
STT	Số, ngày tháng	Nội dung
I	Quý I năm 2020	
1	01/NQ-VNBC ngày 06/01/2020	1. Kết quả thực hiện SXKD của Công ty năm 2019 và Kế hoạch SXKD Quý I và cả năm 2020.
		2. Phê duyệt Kế hoạch Đầu tư Xây dựng năm 2020.
		3. Phê duyệt Kế hoạch Lao động Tiền lương năm 2020.
		4. Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
		5. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT Công ty năm 2019.
		6. Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế phối hợp lãnh đạo giữa Hội đồng quản trị, Giám đốc, Đảng ủy Công ty năm 2019.
		7. Báo cáo Quản trị Công ty năm 2019.
2	02/NQ-VNBC	1. Kết quả thực hiện SXKD tháng 01 và Kế hoạch tháng 02 năm 2020.

 2

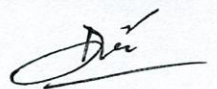
STT	Số, ngày tháng	Nội dung
	ngày 10/02/2020	2. Phê duyệt Kế hoạch LCNT Giai đoạn VII điều chỉnh thuộc Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh. 3. Chương trình, Kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2020. 4. Báo cáo Tập đoàn TKV điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn năm 2016-2020 và giai đoạn năm 2020-2025.
3	03/NQ-VNBC ngày 12/02/2020	Trình Bộ Công thương thẩm định Thiết kế Kỹ thuật - Dự toán Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh.
4	04/NQ-VNBC ngày 17/02/2020	Chấp thuận áp dụng các tiêu chuẩn nước ngoài trong thiết kế và thi công công trình thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo.
5	05/NQ-VNBC ngày 06/03/2020	1. Ước thực hiện SXKD tháng 02 và Kế hoạch tháng 03 năm 2020. 2. Báo cáo TKV kế hoạch SXKD của Công ty giai đoạn năm 2020-2025. 3. Phê duyệt Kế hoạch LCNT Giai đoạn VII điều chỉnh thuộc Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh. 4. Quyết toán Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty năm 2019. 5. Quyết toán Quỹ tiền lương của Công ty năm 2019. 6. Ông Bùi Đình Hà thôi giữ chức Phó Quản đốc Công trường Đào lò số 5. 7. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ cấp đơn vị, phòng ban Công ty giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2020-2025. 8. Báo cáo TKV chủ trương bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty. 9. Triển khai thực hiện Công văn số 119/TTĐHSX-KH, KCM, SXT ngày 03/3/2020 của Trung tâm ĐHSX TKV tại Quảng Ninh và Phương án số 1165/PA-VNBC ngày 24/02/2020 của Giám đốc về việc: Thuê ngoài chế biến than sạch từ than nguyên khai, phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. 10. Triển khai thực hiện Kết luận số 31/TB-VNBC ngày 02/03/2020 của Chủ tịch HĐQT TKV tại buổi kiểm tra, làm việc với Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin
II	Quý II năm 2020	
1	06/NQ-VNBC	1. Kết quả SXKD Quý I và thông qua Kế hoạch SXKD Quý II năm 2020.

Đức

STT	Số, ngày tháng	Nội dung
	ngày 06/04/2020	2. Thông qua Kế hoạch chi Quỹ Khen thưởng phúc lợi của Công ty năm 2020.
		3. Thành lập Công trường Cơ giới hóa 1 và bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Cường – Kỹ sư khai thác mỏ giữ chức vụ Quản đốc Công trường.
		4. Áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam được TKV.
		5. Thông qua định mức nhu cầu vốn lưu động, một số chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2020.
		6. Ủy quyền thực hiện việc vay vốn, huy động vốn.
		7. Báo cáo thường niên của Công ty năm 2019.
		8. Các nội dung, tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.
		9. Kết quả giám sát thực hiện Kế hoạch LCNT Dự án công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo; kết quả thực hiện Hợp đồng “Gói thầu số 16: Cung cấp, xây dựng và lắp đặt hệ thống thiết bị trục tải và tháp giếng của giếng đứng chính vận tải than, giếng phụ vận tải vật liệu”.
2	Nghị quyết 07/NQ-VNBC ngày 10/04/2020	Hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
3	Nghị quyết 08/NQ-VNBC ngày 27/04/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
4	Nghị quyết 09/NQ-VNBC ngày 25/5/2020	1. Kết quả thực hiện SXKD của Công ty tháng 5 và Kế hoạch tháng 6 năm 2020. 2. Bổ nhiệm lại ông: Ngô Thế Phiệt, Kỹ sư khai thác mỏ, Ủy viên HĐQT giữ chức vụ Giám đốc Công ty. 3. Bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Dũng, kỹ sư khai thác mỏ, Phó Giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc điều hành mỏ than lộ thiên Núi Béo. 4. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt. 5. Phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh.
5	Nghị quyết 10/NQ-	1. Thương Người quản lý Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.



STT	Số, ngày tháng	Nội dung
	VNBC ngày 22/6/2020	2. Thông qua danh sách quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung). 3. Thông qua Dự án “Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020”. 4. Điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2020 Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin 5. Phê duyệt Quy chế Quản lý Đầu tư và Xây dựng trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
III	Quý III năm 2020	
1	Nghị quyết 11/NQ- VNBC ngày 04/7/2020	Kết quả thực hiện SXKD Quý II, 6 tháng và Kế hoạch SXKD Quý III năm 2020. Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2020.
2	Nghị quyết 12/NQ- VNBC ngày 27/7/2020	1. Kết quả SXKD tháng 7 và kế hoạch SXKD tháng 8 năm 2020. 2. Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, Giám đốc Công ty 3. Ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty. 4. Kết quả công tác giám sát về thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn VII và triển khai Quyết định của HĐQT Công ty về việc phê duyệt TKKT-DT dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh.
3	Nghị quyết 13/NQ- VNBC ngày 31/8/2020	Kết quả SXKD tháng 8 và kế hoạch SXKD tháng 9 năm 2020.
4	Nghị quyết 14/NQ- VNBC ngày 22/9/2020	1. Thành lập Công trường Khai thác số 5 và sáp nhập Phân xưởng Vận tải số 1 vào Phân xưởng Vận tải số 3. 2. Điều động, luân chuyển, giao quyền cán bộ.
IV	Quý IV năm 2020	
1	Nghị quyết 15/NQ- VNBC	1. Kết quả SXKD Quý III, 9 tháng và kế hoạch SXKD Quý IV năm 2020. 2. Ban hành Quy chế Quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty.



STT	Số, ngày tháng	Nội dung
	ngày 05/10/2020	3. Kết quả giám sát thực hiện: (i) Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo và Kế hoạch Đầu tư Xây dựng của Công ty năm 2020; (ii) Nghị quyết, quyết định của HĐQT về Kế hoạch LĐTL, Quỹ khen thưởng, phúc lợi, các quy chế Quản lý... năm 2020.
2	Nghị quyết 16/NQ-VNBC ngày 15/10/2020	Điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư Xây dựng của Công ty năm 2020.
3	Nghị quyết 17/NQ-VNBC ngày 03/11/2020	Kết quả SXKD tháng 10 và kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2020 Công ty. Triển khai thực hiện các quy chế, các văn bản của TKV (Quy chế đầu tư, quản lý đất đai, thuê ngoài năm 2021).
4	Nghị quyết 18/NQ-VNBC ngày 14/11/2020	Báo cáo Tập đoàn và các cấp có thẩm quyền bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh. Kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn phục vụ sản xuất than năm 2021. Ban hành Quy chế Quản lý Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty. Triển khai thực hiện công tác đánh giá cán bộ năm 2020
5	Nghị quyết 19/NQ-VNBC ngày 24/12/2020	Điều chỉnh kế hoạch SXKD và Kế hoạch LĐTL năm 2020

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Trình độ	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số buổi họp	Tỷ lệ dự họp và biểu quyết
1	Vũ Thị Dung	Thạc sỹ QLKT	Trưởng ban	01/11/2019	8	100%
2	Nguyễn Tiến Nhung	Cử nhân kinh tế	Ủy viên BKS	28/4/2016	8	100%
3	Đỗ Thị Thanh Huyền	Kỹ sư khai thác	Ủy viên VKS	28/4/2016	8	100%

Đức

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc.

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp thường niên mỗi tháng 1 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng Nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh giản gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

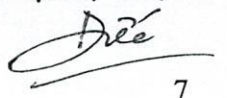
- Kịp thời triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được



thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;
- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;
- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;
- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;
- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

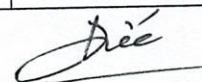
- Trong năm 2020, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên.

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Ban điều hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ngô Thế Phiệt	01/04/1968	Kỹ sư khai thác mỏ	Giám đốc	01/06/2015
2	Nguyễn Tuấn Dũng	16/12/1968	Kỹ sư khai thác mỏ	Phó Giám đốc	01/10/2007
3	Trần Quốc Tuấn	22/08/1968	Kỹ sư khai thác mỏ	Phó Giám đốc	26/7/2011
4	Phạm Bá Tước	06/10/1978	Kỹ sư khai thác mỏ	Phó Giám đốc	16/08/2017
5	Nguyễn Xuân Phùng	12/03/1979	Kỹ sư điện khí hóa mỏ	Phó Giám đốc	02/05/2019
6	Trương Thuý Mai	10/06/1975	Kế toán	Kế Toán trưởng	05/02/2018



V. Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

VI. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Có danh sách kèm theo.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan người nội bộ: Không có.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

VIII. Các vấn đề lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- HĐQT (3), BKS (ecopy);
- GD, PGĐ, KTTC (ecopy);
- A. Trung (ecopy để CBTT);
- Lưu: Văn thư; HĐQT (3)

Đức

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Hương